

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/HS-ST

Ngày 25 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Sơn, ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2022/TLST- HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2022/QĐXXST-HS ngày 11/7/2022 đối với bị cáo:

Cháng A L, sinh ngày 15/9/1967, tại huyện M, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Cháng A T (đã chết) và bà Cứ Thị P, bị cáo có vợ là Thào Thị M, có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2022 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Bá Linh – Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Thào Thị M sinh năm 1969. Trú tại: Bản H, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La; có mặt.

- Người phiên dịch: Anh Tênh Lao Tông. Trú tại: Thôn 7, xã Chiềng Mung, huyện S, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20h30' ngày 30/01/2022, tổ công tác công an huyện M làm nhiệm vụ tại khu vực bản Áng Nghịu, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La phát hiện Cháng A L

đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa bột màu trắng nghi là Heroine, 05 túi nilon màu hồng bên trong chứa 183 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine và 01 xe M BKS 26AA-139.69.

Ngày 31/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M ra Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà của Cháng A L tại bản H, xã N, huyện S, tỉnh Sơn La: Kết quả không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án.

Ngày 30/01/2022, Công an huyện M đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định:

- 01 gói bột màu trắng có khối lượng 32,17gam; trích 1,17gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu L1.

- 01 túi nilon bên trong chứa 183 viên nén màu hồng có khối lượng 18,67gam; trích lấy 06 viên nén có khối lượng 0,61gam làm mẫu trưng cầu giám định; ký hiệu L2.

Tại Kết luận giám định số: 352 ngày 05/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,17gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu L2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,61gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 32,17gam loại Heroine và 18,67 gam loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo Cháng A L khai nhận:

Khoảng 10 giờ ngày 27/01/2022, Cháng A L mang theo 13.000.000đ điều khiển xe M biển kiểm soát 26AA-139.69 đi từ nhà ở bản H, xã N, huyện S đến ngã ba Cò Nòi, huyện S, tỉnh Sơn La với mục đích đi chợ. Khi đi đến khu vực đường rẽ vào xã Phiêng Cầm, huyện S thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, khoảng 35 tuổi đang đứng ở đường gọi nên L dừng xe lại nói chuyện. Người đàn ông nói có ma túy muốn bán, L hỏi người đó có loại ma túy gì, bán giá như nào? Người đàn ông nói có 01 cục Heroine và 01 gói hồng phiến bán với giá từ 13.000.000đ đến 14.000.000đ, L đồng ý mua và đưa 13.000.000đ. Sau khi nhận tiền người đàn ông lấy trong người ra đưa cho L 01 gói Heroine và 01 túi hồng phiến. L nhận số ma túy cất vào trong túi quần phía bên trái đang mặc rồi điều khiển xe M đi về nhà. Trên đường về, L dừng lại lấy số ma túy vừa mua được cất ở bụi cây ven đường rồi đi về nhà. Khoảng 9h ngày 30/01/2022, L điều khiển xe M ra lấy túi ma túy cho vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe M theo hướng về xã Chiềng Ân, huyện M. Khi đi đến khu vực bản Áng Nhị, xã Chiềng Hoa, huyện M thì bị tổ Công tác Công an huyện M phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 68/CT-VKS-P1 ngày 23/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Cháng A L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Cháng A L khai hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Thào Thị M trình bày: Chị là vợ của Cháng A L. Chiếc xe M biển kiểm soát 26AA-136.69 là tài sản chung vợ chồng. Việc Cháng A L mang xe đi mua bán trái phép chất ma túy chị không biết và không liên quan gì. Đề nghị Hội đồng xét xử cho chị xin lại chiếc xe.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Cháng A L và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Cháng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cháng A L từ 16 năm đến 17 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định.

Trả cho gia đình bị cáo 01 chiếc xe M.

Lời bào chữa của Luật sư Nguyễn Bá Linh bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số không được đi học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bản thân bị cáo có thành tích trong lao động được Hội nông dân tỉnh Sơn La tặng bằng khen do đó đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Cháng A L nhất trí với lời bào chữa của Luật sư, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 30/01/2022, Cháng A L đang có hành vi vận chuyển 32,17gam Heroine và 18,67gam Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Cháng A L lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 30/01/2022, tại Bản Áng Nghiu, xã Chiềng Hoa, huyện M, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ;

- Kết luận giám định loại ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,17gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu L2 là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,61gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 32,17gam loại Heroine và 18,67gam loại Methamphetamine.

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Hành vi mua bán trái phép 32,17gam Heroine và 18,67gam Methamphetamine (tổng khối lượng hai chất ma túy là 50,84gam) của bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Cháng A L là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do háms lợi nên đã cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa chung cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số không được đi học nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo được Hội đồng dân tỉnh Sơn La tặng Bằng khen là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn không có khả năng thi hành nên có thể xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 31gam Heroine và 18,06gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe M biển kiểm soát 26AA-139.69 là tài sản chung của bị cáo Cháng A L và chị Thảo Thị M. Chị M không biết việc bị cáo L sử dụng chiếc xe đi mua bán ma túy, do đó cần trả lại chiếc xe cho chị M.

[8] Đối với những đối tượng liên quan đến vụ án:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L tại khu vực xã Phiêng Cầm, huyện S, tỉnh Sơn La: L khai không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của L không còn chứng cứ nào khác để xác minh điều tra mở rộng vụ án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Cháng A L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cháng A L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cháng A L 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 30/01/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì vật chứng còn nguyên niêm phong, bên trong có 01 túi nilon màu trắng ký hiệu L1A có khối lượng 31gam Heroine, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu L2A có khối lượng 18,06gam Methamphetamine, 01 vỏ phong bì niêm phong cũ, 01 mảnh nilon màu xanh, 01 túi nilon màu hồng.

- Trả lại người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Thào Thị M: 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu DREAM THAILANNA, màu sơn nâu, xe có biển kiểm soát 26AA – 139.69, số M BL9FM1P39FMBD00543, số khung: RL9DCB6UMJGB00543, ốp sườn xe bên phải từ phía yên xe xuống bị bong, xe có 01 gương chiếu hậu, không có chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng. Thu giữ của Cháng A L.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Cháng A L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/7/2022).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Người có QLVNQLQ;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Minh Hải